

# Bản tin chứng khoán

## Trong số này

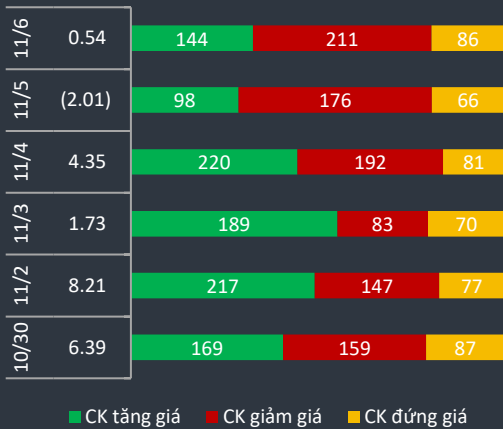
Nhận định **P.1**

Danh mục CP **P.2**

Tin Doanh nghiệp **P.3**

Bộ lọc CP **P.4**

### Độ rộng thị trường



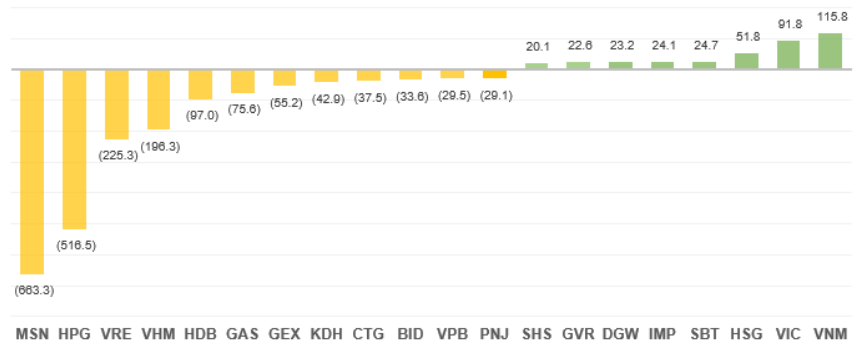
### Giao dịch mua bán ròng khối ngoại (tỷ VND)

VIC	45.2
VNM	35.6
HSG	28.5
DGW	12.2
FUEVFNVD	5.8
SHS	4.8
DPM	4.3
VSC	3.5
GAB	3.2
IMP	3.2
GIL	3.1
CTD	(7.3)
HDB	(13.4)
PNJ	(16.1)
KDH	(16.8)
VPB	(24.2)
MBB	(26.6)
HPG	(28.4)
VRE	(43.8)
MSN	(58.2)

Thị trường giao dịch khá giằng co phiên giao dịch cuối tuần và đóng cửa gần như không thay đổi ở cả chỉ số Vnindex và VN30. Số cổ phiếu giảm vẫn chiếm tỷ lệ nhiều hơn hẳn cổ phiếu tăng điểm. Nhóm blue chip có VIC, GVR, MSN tăng tốt nhất trong khi GAS, VRE, MBB, MWG giảm nhiều nhất. MSN gây bất ngờ tăng trở lại trong hai phiên gần đây và chốt ngày trở lại vùng giá 90. Nhóm ngân hàng hầu hết đều giảm nhẹ hoặc đứng giá. CTG tăng tốt khá tốt trong phiên nhưng đóng cửa chỉ còn tham chiếu.

Ở nhóm bất động sản, những cổ phiếu vốn hóa trung bình giao dịch khởi sắc ngay từ đầu phiên như DXG, PDR, HDC, DIG, CII, FLC. Cổ phiếu bất động sản khu công nghiệp cũng diễn biến tích cực với các mã tăng giá như D2D, BCM, KBC, SZC, SIP, GVR, PHR. Dù không tăng giá nhiều nhưng nhóm cổ phiếu bất động sản khu công nghiệp hiện vẫn giữ giá ổn định nhất so với các nhóm ngành khác.

Khối ngoại trong ngày bán ròng 147 tỷ đồng trong đó riêng MSN bán ròng 58.2 tỷ và VRE 43.8 tỷ đồng. Tính chung cả tuần khối ngoại bán ròng 1870 tỷ đồng với MSN và HPG dẫn đầu bán nhiều nhất. Riêng hai cổ phiếu này khối ngoại đã bán ròng gần 1,200 tỷ đồng. Nhìn chung đà bán ròng vẫn chưa có dấu hiệu chững lại dù trong vài phiên cuối tuần phía mua vào đã hãm bớt đà bán ra. Một số cổ phiếu được mua vào nhiều hơn trong tuần qua đáng chú ý có GVR, DGW, HSG, VNM.

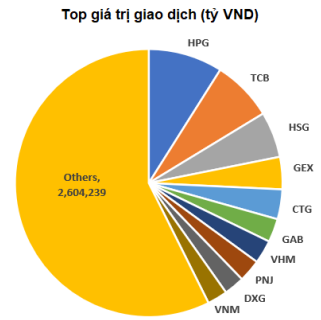


# Vnindex 938.29

▲ +0.54 (+0.06%)

## Biến động Big Cap

CP	Giá	+/-	%
GVR	15.3	350	2.35
MSN	89.9	2,000	2.28
PNJ	73.3	700	0.96
FPT	52.4	400	0.77
EIB	17.3	100	0.58
VIC	105.1	600	0.57
HPG	30.4	150	0.50
BCM	39.4	100	0.25
REE	41.9	100	0.24
TPB	23.5	50	0.21
POW	9.8	10	0.10
VNM	108.8	-	-
VJC	105.7	-	-
DHG	103.0	-	-
VCB	85.0	-	-
NVL	62.1	-	-
VHM	75.7	-	-
CTG	30.3	-	-
BID	39.1	-	-
STB	13.4	-	-
SAB	184.1	(400)	(0.22)
BVH	52.0	(200)	(0.38)
HDB	25.1	(100)	(0.40)
PLX	48.3	(400)	(0.82)
VPB	23.5	(200)	(0.84)
TCB	21.6	(200)	(0.92)
GAS	70.8	(700)	(0.98)
HVN	24.9	(250)	(0.99)
GEX	19.8	(200)	(1.00)
HNG	10.9	(150)	(1.36)
KDH	24.6	(350)	(1.40)
MBB	18.0	(300)	(1.64)
MWG	105.0	(1,800)	(1.69)



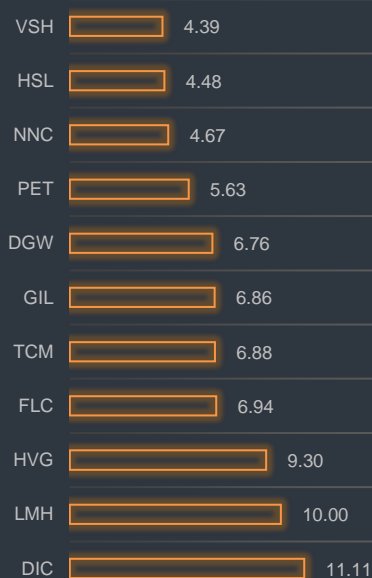
Chỉ số Vnindex đóng cửa phiên cuối tuần ở 938.29 điểm, tăng khoảng 13 điểm so với tuần trước. Cuộc bầu cử tổng thống tại Mỹ đã gần như xác định kết quả dù quá trình tranh cãi pháp lý có thể kéo dài thêm thời gian ngắn nữa. Nói về các chính sách kinh tế và ngoại giao với Việt Nam thì gần như sẽ không có nhiều thay đổi dù tổng thống thuộc đảng nào của Hoa Kỳ lên nắm quyền. Trong nhiều năm qua dù tổng thống Hoa Kỳ thuộc đảng phái nào thì mối quan hệ giữa Việt Mỹ vẫn ngày càng nồng ấm và liên kết trên nhiều lĩnh vực là đây là một điểm thuận lợi cho Việt Nam trong dài hạn. Vấn đề cần lưu ý chỉ là mối quan tâm các chính sách mới của Hoa Kỳ liên quan đến các quốc gia khác có thể ảnh hưởng đến VN trong mối liên kết toàn cầu. Thị trường trong tuần mới kỳ vọng dòng tiền sẽ mạnh dạn trở lại thị trường nhiều hơn sau khi đã cởi bỏ tâm lý thận trọng trước đó. Nhà đầu tư tiếp tục nắm giữ cổ phiếu với chiến lược mua dần tích lũy ở những phiên điều chỉnh. Nhóm cổ phiếu ưu tiên nắm giữ hiện tại: HPG, HSG, GVR, PHR, DXG, GIL.

### Cổ phiếu quan tâm:

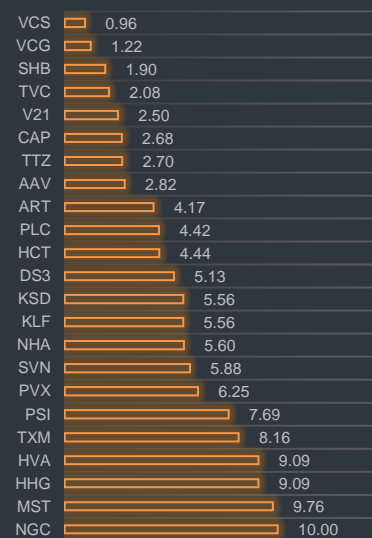
Ticker	Close	% so với tuần trước	Hỗ trợ	Kháng Cự	Vùng Mua	Close / Support
TCB	21.6	1.20	20	26	Mua quanh 22. Mục tiêu 26	8.0%
DPM	17.2	5.50	16	20	Mua quanh 16-17. Mục tiêu 20-22	7.5%
FPT	52.4	1.70	46	60	Mua quanh 50-51. Mục tiêu 60	13.9%
GVR	15.3	7.80	11.5	17	Mua quanh 13-13.5. Mục tiêu 16-17	33.0%
HPG	30.4	(0.50)	28	37	Mua quanh 30-31. Mục tiêu 37	8.6%
HSG	16.9	12.30	14	20	Mua quanh 14.5-15. Mục tiêu 18	20.7%
MWG	105.0	0.30	80	120	Nắm giữ. Mục tiêu nâng 120	31.3%
VCB	85.0	2.40	80	95	Mua quanh 83-85. Mục tiêu 95	6.3%
PHR	57.1	3.60	50	65	Mua quanh 51-52. Mục tiêu 60	14.2%
STB	13.4	0.40	11	16	Mua quanh 12.5-13. Mục tiêu 16	21.8%
SZC	25.2	8.40	22	28	Mua quanh 22-23. Mục tiêu 28	14.5%
DXG	12.6	9.60	11	15	Mua quanh 12 Mục tiêu 15	14.5%

# HERE'S THE TOP NEWS COMPANY

## Top tăng giá HOSE



## Top tăng giá HNX



**VCG** - Tổng công ty cổ phần Xuất nhập khẩu và Xây dựng Việt Nam - Đã thông qua kế hoạch mua lại tối đa 44,17 triệu cổ phiếu quỹ, tương ứng với 10% vốn điều lệ với mục đích làm tăng hiệu quả cho doanh nghiệp, tăng giá trị cho các cổ đông. Doanh nghiệp cho biết, tổng giá trị mua không vượt qua 1.644 tỷ đồng, tương ứng giá mua tối đa 37.222 đồng/cổ phiếu, thấp hơn 9,4% so với giá đóng cửa ngày 05/11 là 41.100 đồng/cổ phiếu.

**BCM** - Tổng công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp – CTCP – Đã thông qua trả cổ tức năm 2019 bằng tiền với tỷ lệ 4%, tương ứng cổ đông sở hữu 1 cổ phiếu sẽ nhận được 400 đồng. Như vậy, với hơn 1 tỷ cổ phiếu đang lưu hành, doanh nghiệp dự kiến sẽ chi ra tổng 414 tỷ đồng. Doanh nghiệp cho biết, ngày đăng ký cuối cùng là 26/11 và ngày thanh toán là 22/12.

**VNM** - Công ty cổ phần Sữa Việt Nam - dự kiến bán ra toàn bộ 310.099 cổ phiếu quỹ hiện có, với giá đóng cửa ngày 05/11 là 108.800 đồng/cổ phiếu, doanh nghiệp dự kiến thu về khoảng 33,7 tỷ đồng.

**ANV** - Công ty cổ phần Nam Việt - Doanh nghiệp dự kiến chi trả cổ tức đợt 2 năm 2019 với tỷ lệ 10%, tương ứng nhà đầu tư sở hữu 1 cổ phiếu sẽ nhận 1.000 đồng. Ngày đăng ký cuối cùng là 04/12 và ngày thực hiện là 30/12.

**IJC** - CTCP Phát triển hạ tầng kỹ thuật - Ngày 4/11, HĐQT đã có quyết định chấp thuận thực hiện hợp đồng nguyên tắc về việc chuyển nhượng quyền sử dụng đất tại Lô J9 tại Khu đô thị IJC thuộc Khu đô thị mới, phường Hòa Phú, TP. Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương cho Tổng CTCP Đầu tư và Phát triển Công nghiệp với giá hơn 799 tỷ đồng.

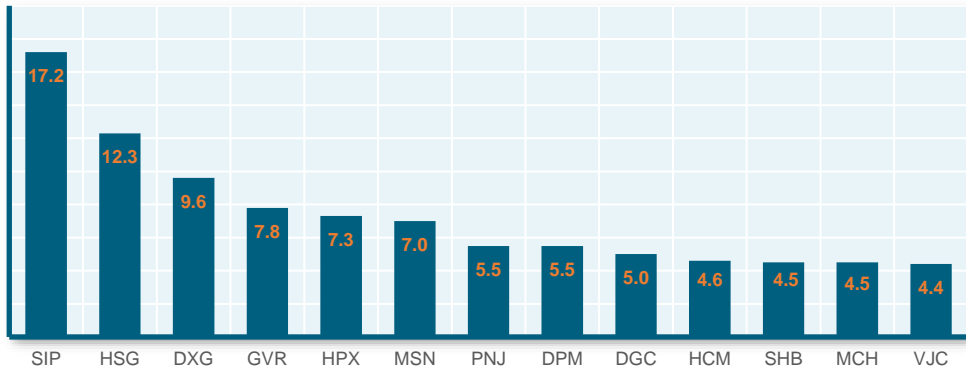
**TDC** - Công ty cổ phần Kinh doanh và Phát triển Bình Dương - Doanh nghiệp dự kiến huy động 700 tỷ đồng trái phiếu, kỳ hạn 5 năm, trả lãi 3 tháng một lần và dự kiến phát hành trong quý IV/2020. Trái phiếu này sẽ không chuyển đổi, không kèm chứng quyền và có tài sản đảm bảo. Doanh nghiệp dự tính huy động vốn để tăng quy mô vốn hoạt động.

**DHC** - CTCP Đông Hải Bến Tre – Đã thống nhất phương án mua hơn 1,96 triệu cổ phần của CTCP Dịch vụ Năng lượng Thành Công với giá 10.000 đồng/cổ phiếu. Thời gian thực hiện dự kiến trước ngày 30/6/2021.

**SBA** - CTCP Sông Ba - Ngày 4/11, HĐQT thông qua việc trả cổ tức năm 2019 bằng tiền mặt theo tỷ lệ 12%. Ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách cổ đông nhận cổ tức vào 18/11/2020 và thanh toán bắt đầu từ ngày 30/11/2020.



## Top cổ phiếu tăng mạnh 5 phiên gần nhất



## Cổ phiếu đang chạm các vùng hỗ trợ:

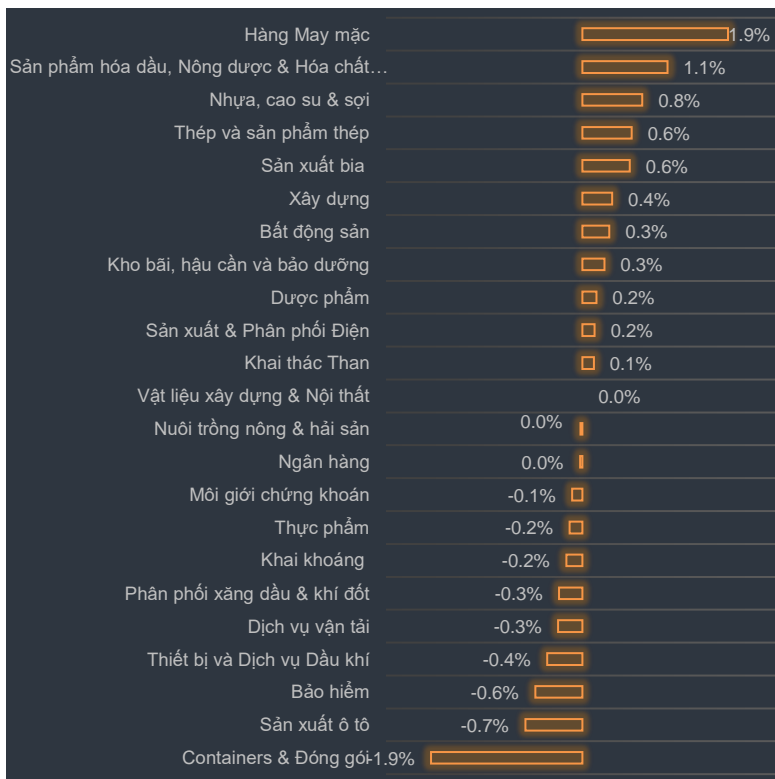
Ticker	Close	% 1D	Đáy	Tăng so với Đáy	So với đỉnh 1Y	Vol 3T	RSI	StochK
BMP	53.5	(0.19)	29.80	79.5%	10.90	192,236	42.6	10.6
NVB	8.8	0.00	7.80	12.8%	10.20	2,726,564	45.1	13.3
TCB	21.6	(0.92)	14.90	45.0%	12.00	14,460,369	43.2	13.9
VHM	75.7	0.00	54.80	38.1%	23.20	2,189,270	43.2	14.0
VRE	25.6	(1.92)	17.70	44.6%	37.50	3,634,107	36.8	21.1
BID	39.1	0.00	30.80	26.9%	42.10	1,788,646	39.9	21.2
PPC	22.5	(0.22)	19.70	14.2%	23.50	195,423	33.5	21.2
VGT	8.4	(2.33)	5.60	50.0%	8.30	300,038	47.2	21.4
AAA	11	0.00	8.60	27.9%	18.00	1,811,316	39.3	22.2
HAG	4.6	(0.65)	2.50	84.0%	26.90	6,816,695	46.4	23.3
HNG	10.9	(1.36)	10.90	0.0%	52.10	1,842,027	30.3	23.4
TCH	18.8	0.00	16.10	16.8%	135.10	8,546,849	35.7	24.8
STB	13.4	0.00	7.30	83.6%	9.40	17,587,074	49.2	25.0
VPB	23.5	(0.84)	17.00	38.2%	22.60	6,241,472	45.8	26.5
CEO	6.9	(1.43)	5.90	16.9%	49.30	1,683,804	37.7	26.7
LDG	6.3	(3.25)	4.20	50.0%	46.40	4,035,506	38.4	27.2
GAS	70.8	(0.98)	51.40	37.7%	38.80	783,105	42.8	28.8
KOS	31.7	0.64	26.90	17.8%	10.00	567,802	41.9	28.9
TIG	5.7	(1.72)	3.90	46.2%	21.20	1,078,302	41.4	30.6
VCG	41.6	1.22	24.00	73.3%	5.50	385,958	57.8	31.8
FTS	12	(2.05)	8.80	36.4%	27.60	313,539	34.7	33.3
NTP	33	(0.30)	20.90	57.9%	9.70	45,891	52.0	33.5
HBC	10.5	2.44	6.00	75.0%	17.10	5,409,778	48.5	36.1



### Lịch trả cổ tức:

STT	Mã CK	Sàn	Ngày GDKHQ ▼	Ngày ĐKCC	Ngày thực hiện	Nội dung sự kiện	Loại Sự kiện
1	<a href="#">CLC</a>	HOSE	19/11/2020	20/11/2020	14/12/2020	Trả cổ tức đợt 1/2020 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
2	<a href="#">VPD</a>	HOSE	19/11/2020	20/11/2020	08/12/2020	Trả cổ tức năm 2019 bằng tiền, 500 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
3	<a href="#">PTG</a>	UPCoM	19/11/2020	20/11/2020	10/12/2020	Trả cổ tức năm 2020 bằng tiền, 2,000 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
4	<a href="#">BFC</a>	HOSE	19/11/2020	20/11/2020	10/12/2020	Trả cổ tức đợt 1/2020 bằng tiền, 500 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
5	<a href="#">LHC</a>	HNX	18/11/2020	19/11/2020	04/12/2020	Trả cổ tức đợt 1/2020 bằng tiền, 1,500 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
6	<a href="#">SBA</a>	HOSE	17/11/2020	18/11/2020	30/11/2020	Trả cổ tức năm 2019 bằng tiền, 1,200 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
7	<a href="#">C32</a>	HOSE	17/11/2020	18/11/2020	10/12/2020	Trả cổ tức đợt 1/2020 bằng tiền, 1,200 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
8	<a href="#">NHC</a>	HNX	17/11/2020	18/11/2020	30/11/2020	Trả cổ tức đợt 1/2020 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
9	<a href="#">ACC</a>	HOSE	16/11/2020	17/11/2020		Thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm, tỷ lệ 1:2, giá 10,000 đồng/CP	Phát hành thêm
10	<a href="#">ITD</a>	HOSE	16/11/2020	17/11/2020	27/11/2020	Trả cổ tức năm 2019 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
11	<a href="#">VNL</a>	HOSE	16/11/2020	17/11/2020	18/12/2020	Trả cổ tức đợt 1/2020 bằng tiền, 700 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
12	<a href="#">VNL</a>	HOSE	16/11/2020	17/11/2020	18/12/2020	Trả cổ tức đợt 1/2020 bằng tiền, 700 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
13	<a href="#">VNF</a>	HNX	16/11/2020	17/11/2020	03/12/2020	Trả cổ tức năm 2019 bằng tiền, 500 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
14	<a href="#">GMX</a>	HNX	13/11/2020	16/11/2020	03/11/2020	Trả cổ tức đợt 1/2020 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
15	<a href="#">HUB</a>	HOSE	13/11/2020	16/11/2020	08/12/2020	Trả cổ tức năm 2019 bằng tiền, 1,500 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
16	<a href="#">HUB</a>	HOSE	13/11/2020	16/11/2020		Thưởng cổ phiếu, tỷ lệ 4:1	Thưởng cổ phiếu
17	<a href="#">HTN</a>	HOSE	13/11/2020	16/11/2020	30/11/2020	Trả cổ tức năm 2019 bằng tiền, 1,800 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
18	<a href="#">CDC</a>	HOSE	13/11/2020	16/11/2020	30/11/2020	Trả cổ tức đợt 2/2019 bằng tiền, 2,000 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
19	<a href="#">CDC</a>	HOSE	13/11/2020	16/11/2020	30/11/2020	Trả cổ tức đợt 1/2020 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
20	<a href="#">COM</a>	HOSE	12/11/2020	13/11/2020	27/11/2020	Trả cổ tức năm 2020 bằng tiền, 2,000 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
21	<a href="#">BTD</a>	UPCoM	12/11/2020	13/11/2020	23/11/2020	Trả cổ tức năm 2019 bằng tiền, 4,000 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
22	<a href="#">SHA</a>	HOSE	11/11/2020	12/11/2020	25/11/2020	Trả cổ tức năm 2019 bằng tiền, 300 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
23	<a href="#">SHA</a>	HOSE	11/11/2020	12/11/2020		Trả cổ tức năm 2019 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:5	Trả cổ tức bằng cổ phiếu
24	<a href="#">PSW</a>	HNX	11/11/2020	12/11/2020	25/11/2020	Trả cổ tức năm 2019 bằng tiền, 500 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
25	<a href="#">TTT</a>	HNX	11/11/2020	12/11/2020	30/11/2020	Trả cổ tức năm 2019 bằng tiền, 3,000 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
26	<a href="#">GDT</a>	HOSE	09/11/2020	10/11/2020	26/11/2020	Trả cổ tức đợt 1/2020 bằng tiền, 2,000 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
27	<a href="#">MPC</a>	UPCoM	09/11/2020	10/11/2020	26/11/2020	Trả cổ tức năm 2019 bằng tiền, 1,500 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
28	<a href="#">MGG</a>	UPCoM	09/11/2020	10/11/2020	20/11/2020	Trả cổ tức năm 2019 bằng tiền, 3,500 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt

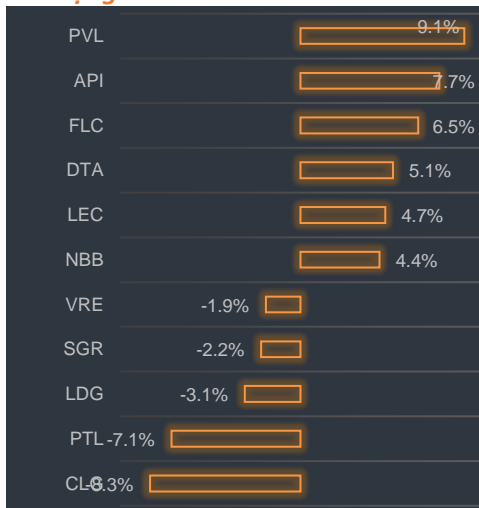
# Tăng giảm ngành trong ngày



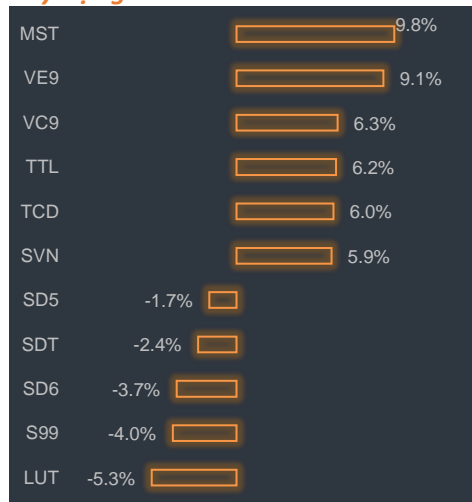
## Các CP tăng tốt nhất theo từng nhóm ngành:

<b>Bất động sản:</b>	PVL, API, FLC
<b>Xây dựng:</b>	MST, VE9, VC9
<b>Dầu khí:</b>	SFC, PGC, PMG
<b>Chứng khoán:</b>	PSI, VDS, MBS
<b>Ngân hàng:</b>	SHB, ACB, EIB

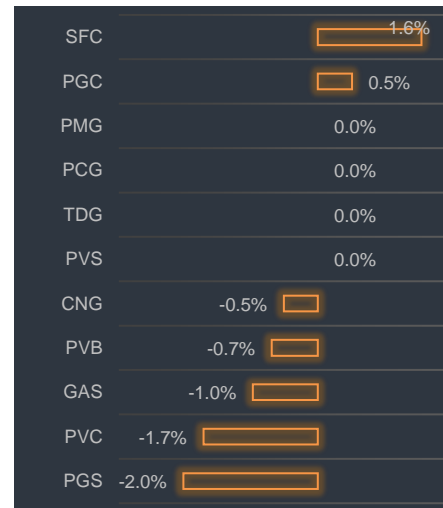
### Bất động sản



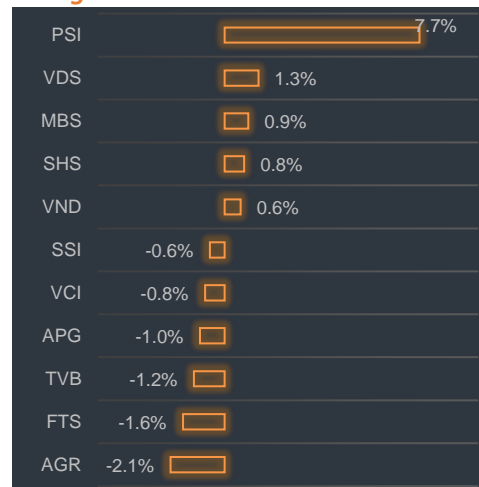
### Xây dựng



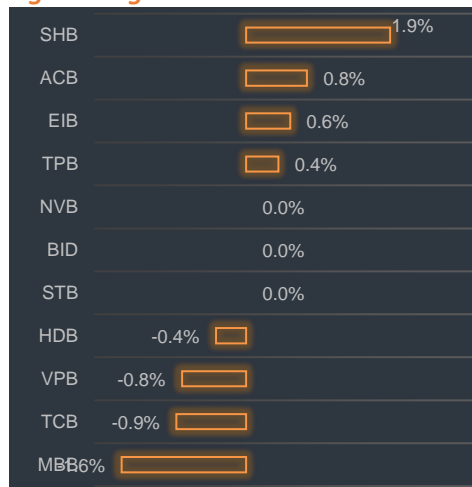
### Dầu khí



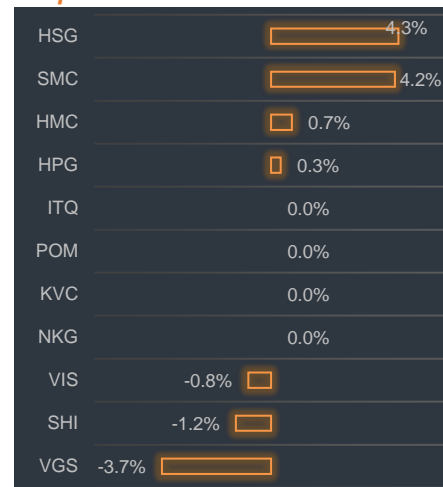
### Chứng khoán



### Ngân hàng



### Thép





## BP Phân tích

Head: Nguyễn Hồng Khanh  
khanhnh@vise.com.vn

## Khuyến cáo

Báo cáo này được viết và phát hành bởi VIS để phân phối tại Việt Nam và quốc tế. Các ý kiến và dự báo chỉ thể hiện quan điểm của người viết tại thời điểm phát hành và có thể thay đổi mà không cần thông báo. Chúng tôi chỉ sử dụng những thông tin và quan điểm được cho là đáng tin cậy nhất, tuy nhiên chúng tôi không bảo đảm tuyệt đối tính chính xác và đầy đủ của những thông tin trên. Những quan điểm cá nhân trong báo cáo này đã được cân nhắc cẩn thận dựa trên những nguồn thông tin chúng tôi cho là tốt nhất và hợp lý nhất trong thời điểm viết báo cáo. Tuy nhiên những quan điểm trên có thể thay đổi bất cứ lúc nào, do đó chúng tôi không chịu trách nhiệm phải thông báo cho nhà đầu tư.

Công ty VIS cũng như các công ty con và toàn thể cán bộ công nhân viên hoàn toàn có thể tham gia đầu tư hoặc thực hiện các nghiệp vụ ngân hàng đầu tư đối với cổ phiếu được đề cập trong báo cáo này. Các thông tin cũng như ý kiến trong báo cáo không mang tính chất mời chào mua hay bán bất cứ chứng khoán, quyền chọn, hợp đồng tương lai hay công cụ phái sinh nào. Nhà đầu tư cần nhắc kỹ lưỡng việc sử dụng thông tin cũng nhưng các dự báo tài chính trong tài liệu trên, và VIS không chịu trách nhiệm với bất kì khoản lỗ trực tiếp hoặc gián tiếp nào do sử dụng những thông tin đó.

Tài liệu này chỉ nhằm mục đích lưu hành trong phạm vi hẹp vì vậy không được phép sao chép, tái sản xuất, phát hành cũng như tái phân phối bất kỳ nội dung nào của báo cáo vì bất kỳ mục đích nào nếu không có văn bản chấp thuận của VIS.

**VISecurities**  
CHỨNG KHOÁN QUỐC TẾ VIỆT NAM

Tầm nhìn mới, Giá trị mới

### Công ty Cổ phần Chứng khoán Quốc tế Việt Nam (Hội Sở)

Tầng 3, 59 Quang Trung, Quận Hai Bà Trưng - Hà Nội

Tel: 024 710 888 48, Fax: 024 3944 5889

<https://www.vise.com.vn>

### Chi nhánh TP Hồ Chí Minh

Tầng 2, tòa nhà Savimex, Số 194 Nguyễn Công Trứ, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

Tel: 028.7108 8848

Fax: 028 3915 2931